

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**BỘ TÀI CHÍNH -
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 75/2011/TTLT-BTC-BGTVT

*Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2011***THÔNG TƯ LIÊN TỊCH****Hướng dẫn lập và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước**

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá; Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1082/QĐ-TTg ngày 14/7/2010 và Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 09/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi thẩm quyền định giá sản phẩm công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường sắt quốc gia, đường bộ và đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch;

Liên Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ và đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức đặt hàng hoặc giao kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này quy định về hướng dẫn lập và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng hoặc giao kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 31/2005/NĐ-CP ngày 11/3/2005 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân (sau đây gọi chung là đơn vị) thực hiện việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa; các cơ quan, tổ chức kinh tế được giao kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa.

Điều 3. Nguyên tắc xác định giá

Giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa được xác định đảm bảo chi phí thực tế hợp lý, hợp lệ để hoàn thành một đơn vị khối lượng sản phẩm, dịch vụ công ích quy định trong quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa; phù hợp với quy trình, quy phạm, định mức kinh tế kỹ thuật đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và trạng thái kỹ thuật của từng công trình, hoặc từng hạng mục công việc cụ thể; phù hợp với tình hình thị trường nơi thi công và khối lượng, chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

Đối với các đơn vị sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ theo đặt hàng hoặc giao kế hoạch của Nhà nước, không tính trong giá sản phẩm, dịch vụ các khoản chi phí đã được ngân sách nhà nước đảm bảo (nếu có).

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Kết cấu và phương pháp xác định giá

1. Kết cấu giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa để đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư liên tịch này, bao gồm:

- Chi phí vật liệu;
- Chi phí nhân công;
- Chi phí máy;
- Chi phí trực tiếp khác;

- Chi phí chung;
- Thu nhập chịu thuế tính trước;
- Thuế giá trị gia tăng.

2. Trường hợp việc sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa theo yêu cầu phải có tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, tư vấn lập dự án, các công việc tư vấn khác thì việc xác định các khoản chi phí này được vận dụng theo các quy định của Bộ Xây dựng.

3. Trường hợp việc sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì quốc lộ, đường thủy nội địa quốc gia do Bộ Giao thông vận tải ủy quyền cho địa phương quản lý, bảo trì theo yêu cầu phải có chi phí quản lý cho cơ quan thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền thì việc xác định khoản chi phí này được vận dụng theo các quy định về xác định chi phí quản lý dự án của Bộ Xây dựng.

4. Phương pháp xác định giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch này.

Điều 5. Sử dụng các định mức kinh tế kỹ thuật

Việc xây dựng giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa phải sử dụng hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật do các cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định giá

1. Đối với đường bộ, đường thủy nội địa sử dụng nguồn ngân sách Trung ương.

a) Giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng hoặc giao kế hoạch sử dụng nguồn ngân sách trung ương do Bộ Giao thông vận tải quy định hoặc Bộ Giao thông vận tải ủy quyền cho các cơ quan, tổ chức kinh tế được giao kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước quy định, sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Tài chính;

b) Trường hợp Bộ Giao thông vận tải thực hiện ủy quyền thì Bộ Giao thông vận tải có văn bản phân công cụ thể cho các cơ quan đơn vị để thực hiện việc định giá theo quy định.

2. Đối với đường bộ, đường thủy nội địa sử dụng nguồn ngân sách địa phương

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Sở Tài chính hoặc Sở Giao thông vận tải là cơ quan chủ trì trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định giá trên cơ sở giá sản phẩm, dịch vụ do đơn vị tính toán theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch này.

Điều 7. Thời điểm quyết định giá

1. Việc quyết định giá sản phẩm, dịch vụ công ích được thực hiện sau khi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền thông qua.

2. Thời hạn thẩm định và quyết định giá thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá.

Điều 8. Điều chỉnh giá hợp đồng đặt hàng; mức trợ giá, trợ cấp cho sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích

Việc điều chỉnh giá hợp đồng đặt hàng; mức trợ giá, trợ cấp cho sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 9. Kiểm tra tình hình thực hiện các quy định về quản lý giá

1. Việc kiểm tra chấp hành các quy định về quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ và đường thủy nội địa thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Các đơn vị có hành vi vi phạm quy định tại Thông tư Liên tịch này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Thẩm quyền xử phạt cụ thể, trình tự, thủ tục xử phạt thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**1. Bộ Giao thông vận tải**

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, cơ quan chức năng thực hiện quản lý giá theo quy định tại Thông tư liên tịch này và các văn bản pháp luật có liên quan;

b) Ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật theo thẩm quyền; quy trình, quy phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa làm căn cứ để xây dựng giá;

c) Chủ trì hoặc phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa theo quy định tại Thông tư liên tịch này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Bộ Tài chính

a) Thực hiện việc quản lý giá theo quy định tại Thông tư liên tịch này và các văn bản pháp luật có liên quan;

b) Hàng năm, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách trung ương để thực hiện việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa;

c) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ,

đường thủy nội địa theo quy định tại Thông tư liên tịch này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, cơ quan chức năng thực hiện việc thẩm định giá, quyết định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện theo phương thức đặt hàng hoặc giao kế hoạch;

b) Hàng năm, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ và đường thủy nội địa địa phương;

c) Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra việc thực hiện giá sản phẩm công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa theo quy định tại Thông tư liên tịch này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Đơn vị được Nhà nước đặt hàng hoặc giao kế hoạch

a) Căn cứ quy định tại Thông tư liên tịch này để tính toán giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa thực hiện theo phương thức đặt hàng hoặc giao kế hoạch;

b) Thực hiện và chịu trách nhiệm việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đảm bảo chất lượng, khối lượng, thời gian hoàn thành theo quy định;

c) Chấp hành nghiêm chỉnh quy định tại Thông tư liên tịch này, quy định của pháp luật về quản lý giá và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Thông tư số 09/2003/TT-BGTVT ngày 14/4/2003 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn lập dự toán quản lý, sửa chữa đường sông và các quy định trước đây trái với nội dung của Thông tư liên tịch này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hồng Trường

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG**

Trần Văn Hiếu